TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày 23-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khanh và bà Nguyễn Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/TL ST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P (tên gọi khác: V); sinh năm 1997, tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Trần Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (khi phạm tội đã đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi, chấp hành xong hình phạt chính ngày 07/10/2015 và quyết định khác ngày 17/7/2015, được coi là không có án tích); bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 09-12-2018, tạm giam ngày 12-12-2018 "có mặt".

*Bị hại: Anh Nguyễn Thái P1, sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 7/27, đường H, Phường S, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian Nguyễn Văn P thuê Phòng số 102-Nhà nghỉ TS, số 56, đường Đ, Khu phố 2, phường A1, quận B để lưu trú thì P có gọi điện thoại rủ anh Nguyễn Thái P1 đến chơi. Đến khoảng 19 giờ ngày 07/12/2018, anh P1 đến, P xuống rước anh P1 lên phòng ngồi nói chuyện với nhau đến khoảng 20 giờ 30 phút thì anh P1 cởi áo quần để trên giường đi tắm. Khi đó, P ở ngoài nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh P1 nên thực hiện lục túi quần của anh P1 lấy chìa khóa xe môtô hiệu Honda Airbale, biển số 59P2-372.57 rồi đi xuống bãi để xe Nhà nghỉ và vừa dùng chìa khóa

cắm vào ổ khóa xe bật công tắc lên để lấy chạy tẩu thoát thì bị hệ thống chống trộm của xe kêu vang lên "tút…tút". Lúc này tuy biết Nhà nghỉ không có nhận giữ xe cho anh P1 nhưng vẫn sợ bị phát hiện nên P rút chìa khóa ra và quay trở lại phòng thấy anh P1 vẫn còn đang tắm nên tiếp tục lục túi quần lấy 01 cái bóp bên trong có số tiền 30.000.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân cùng với 01chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 256GB để trên giường rồi tẩu thoát. Sau đó, P mang chiếc điện thoại đến Tiệm mua bán điện di động XP do anh Nguyễn Văn X làm chủ bán được 2.600.000 đồng, đến Tiệm mua bán điện di động PN do anh Nguyễn Văn D làm chủ mua chiếc điện thoại di động hiệu Sony XA Ultra giá 2.500.000 đồng rồi đến Cửa hàng mua bán xe gắn máy HP do chị Nguyễn Thị H làm chủ mua chiếc xe môtô hiệu SYM Elizabet, biển số 59Y1-127.64 giá 11.000.000 đồng (khi bán và mua tài sản, bị cáo không nói cho bất cứ ai biết tiền và điện thoại là do chiếm đoạt của anh P1 mà có), đã tiêu xài khác hết 4.700.000 đồng, còn lại 14.400.000 đồng đã bị thu giữ cùng với 02 loại tài sản đã mua. Còn anh P1, đã đến Công an phường An Lạc A trình báo vào ngày 08/12/2019. Qua đó, lúc 19 giờ cùng ngày, Công an phường An Lạc A tiến hành kiểm tra hành chính Nhà nghỉ KN thì phát hiện được P nên đưa về phường làm việc và sau đó chuyển vụ việc này cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây P khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận, do cần có tiền tiêu xài nên khi anh Nguyễn Thái P1 đến phòng của Nhà nghỉ TS do bị cáo thuê lưu trú chơi, đến lúc anh P1 để lại quần áo bên ngoài và vào trong tắm nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh P1. Khi đó, bị cáo lục túi quần lấy chìa khóa xe môtô hiệu Honda Airbale, biển số 59P2-372.57 rồi đi xuống bãi để xe Nhà nghỉ dùng chìa khóa cắm vào ổ khóa xe bật công tắc lên để lấy chạy tẩu thoát thì bị hệ thống chống trộm của xe kêu vang lên "tút…tút", do sợ bị phát hiện nên bị cáo không lấy mà rút chìa khóa xe ra và quay trở lại phòng. Do thấy anh P1 vẫn còn đang tắm bên trong nên bị cáo tiếp tục lục soát lấy cái bóp bên trong có số tiền 30.000.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân cùng với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 256GB để trên giường rồi tẩu thoát. Sau khi lấy được các tài sản này, bị cáo đem bán chiếc điện thoại được 2.600.000 đồng, tổng cộng bị cáo có 32.600.000 đồng, bị cáo sử dụng 2.500.000 đồng mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony XA Ultra, 11.000.000 đồng mua chiếc xe môtô hiệu SYM Elizabet, biển số 59Y1-127.64 và đã tiêu xài khác hết 4.700.000 đồng, còn lại 14.400.000 đồng đã bị Công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt tính luôn cho cả chiếc xe không lấy được có tổng giá trị là 68.000.000 đồng và đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh P1 số tiền 25.000.000 đồng; riêng về xử lý vật chứng thì không có ý kiến.

Bị hại anh Nguyễn Thái P1 thừa nhận lời khai trên của bị cáo là hoàn toàn đúng bởi khi đến nơi lưu trú của bị cáo chơi bằng phương tiện xe môtô hiệu Honda Airbale, biển số 59P2-372.57, đồng thời có mang theo số tiền 30.000.000 đồng và chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 256GB. Lúc theo bị cáo lên phòng, anh không có gửi xe cho Nhà nghỉ giữ mà tự để xe ở bãi xe, đến khi anh đi tắm quay ra thì phát hiện tiền và điện thoại bị mất, riêng chiếc xe do có gắn hệ thống báo chống trộm nên bị cáo lấy không được. Anh thống nhất số tài sản đã bị mất có tổng giá trị là

40.000.000 đồng và đã được nhận lại số là 14.400.000 đồng nên nay yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh 25.000.000 đồng chẵn và không đồng ý nhận số tài sản của bị cáo đã mua để cấn trừ bớt vào số tiền này.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về "Tội trộm cắp tài sản", theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là số tiền 30.000.000 đồng và chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 256GB của anh Nguyễn Thái P1, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có tổng giá trị là 40.000.000 đồng; riêng đối với chiếc xe môtô hiệu Honda Airbale, biển số 59P2-372.57, tuy không lấy được nhưng do bị cáo cố ý thực hiện, còn việc không lấy được là do khách quan nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cho cả phần tài sản này có giá trị là 28.000.000 đồng (tổng cộng 68.000.000 đồng). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, giữ nguyên Quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản". Về dân sự, do bị hại mới chỉ nhận lại được một phần thiệt hại nên đề nghị giải quyết buộc bị cáo bồi thường phần thiệt hại còn lại theo như yêu cầu của bị hại đưa ra là 25.000.000 đồng. Còn về phần vật chứng là chiếc điện thoại di động hiệu Sony XA Ultra và chiếc xe môtô hiệu SYM Elizabet, biển số 59Y1-127.64 của bị cáo mua bằng tiền do phạm tội có nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước; riêng chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar của bị cáo thì giao trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng khoảng 20 giờ 30 phút ngày ngày 07/12/2018, bị cáo Nguyễn Văn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc xe môtô hiệu Honda Airbale, biển số 59P2-372.57 của anh Nguyễn Thái P1 một cách cố ý, còn việc không thực hiện được đến cùng là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Không từ bỏ ý định, ngay sau đó bị cáo tiếp tục thực hiện lấy được của anh P1 số tiền 30.000.000 đồng và 01

chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 256GB để tại Nhà nghỉ TS, số 56, đường Đ, Khu phố 2, phường A1, quận B. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc điện thoại của anh P1 có giá trị là 10.000.000 đồng, còn chiếc xe là 28.000.000 đồng nên xét theo chuỗi hành vi, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cho cả 03 loại tài sản có tổng giá trị là 68.000.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm "Tội trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại; bản ảnh hiện trường trích xuất từ camera, kết quả chỉ điểm cùng mô tả nhận dạng của người mua, bán tài sản với bị cáo là anh Nguyễn Văn Xuyên, anh Nguyễn Văn Doanh, chị Nguyễn Thị Hằng và 01 phần vật chứng thu giữ được… nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[3] Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, đồng thời còn có nhân thân xấu nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án tương xứng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại Tòa hôm nay, bị hại anh Nguyễn Thái P1 đưa ra yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh số tiền 25.000.000 đồng chẵn thì được bị cáo đồng ý là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Đối với số tiền 14.400.000 đồng và 01 cái bóp bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thái P1, đã được Công an phường An Lạc A, quận Bình Tân thu hồi và giao trả lại cho anh P1 nên không xét. Còn chiếc điện thoại di động hiệu Sony XA Ultra và chiếc xe môtô hiệu SYM Elizabet,biển số 59Y1-127.64, số máy MVT5BD005096, số khung 12FD7D0055096 của bị cáo dùng số tiền do phạm tội mà có để mua nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Riêng chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar, màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo, không liên quan gì đến vụ án nên cần giao trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm "Tội trộm cắp tài sản".

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Nguyễn Văn P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09-12-2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 585, 586, 589 và 357 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Thái P1 số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Nguyễn Thái P1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn P chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm cho anh P1 tiền lãi theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony XA Ultra và 01 chiếc xe môtô hiệu SYM Elizabet,biển số 59Y1-127.64, số máy MVT5BD005096, số khung 12FD7D0055096. Giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar, màu đen (đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK19/130 ngày 27/3/2019)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn P và bị hại anh Nguyễn Thái P1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều

6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

(Đã giải thích quy định về quyền yêu cầu thi hành dân sự cho bị cáo và bị hại)

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái